

*Chương III*  
**NHỮNG THÀNH TỰU VĂN HOÁ THỜI CẬN ĐẠI**

*Bài 7*  
**NHỮNG THÀNH TỰU VĂN HOÁ THỜI CẬN ĐẠI**

**I – MỤC TIÊU BÀI HỌC**

Học xong bài này, HS :

**1. Về kiến thức**

Biết kết hợp với những kiến thức đã học ở các môn Ngữ văn, Địa lí, Giáo dục công dân, Âm nhạc, Mĩ thuật... để hiểu được những kiến thức cơ bản về sự phát triển của văn học, nghệ thuật, tư tưởng... ở thời cận đại và những ảnh hưởng, tác động của nó đối với xã hội.

**2. Về kĩ năng**

Biết vận dụng kiến thức đã được học ở các môn có liên quan để hiểu biết những nét chủ yếu về thân thế, sự nghiệp, sự cống hiến của những nhà văn hoá, tư tưởng nêu trong SGK ; biết phân tích, đánh giá những thành tựu văn hoá và tác dụng của nó đối với xã hội (liên hệ với thực tế hiện nay).

**3. Về thái độ**

Hình thành ý thức say mê học tập, tìm hiểu, sáng tác.

**II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý**

- Sự phát triển của văn hoá trong buổi đầu thời cận đại.
- Thành tựu của văn học, nghệ thuật từ đầu thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX.
- Trào lưu tư tưởng tiến bộ và sự ra đời, phát triển của chủ nghĩa xã hội khoa học từ giữa thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX.

Cần lưu ý :

– Không nên đi sâu vào kiến thức chuyên môn của các bộ môn khác có liên quan mà không thuộc yêu cầu, nội dung của bài học Lịch sử. Ở đây, chỉ tìm hiểu các sự kiện về văn hoá ở góc độ Sử học.

– Vận dụng kiến thức đã học để tìm hiểu các nhân vật, thành tựu văn hoá ở một bài Lịch sử : nhân vật, thành tựu văn hoá xuất hiện trong bối cảnh lịch sử nào, có tác động như thế nào đối với xã hội lúc bấy giờ và ảnh hưởng đến ngày nay ra sao ?

– Thực hiện phương pháp liên môn để hướng dẫn HS sử dụng kiến thức của các môn Ngữ văn, Giáo dục công dân, Địa lí, Âm nhạc, Mĩ thuật... có liên quan để nhận thức sâu sắc hơn nội dung bài học Lịch sử.

### III – THIẾT BỊ, TÀI LIỆU DẠY – HỌC

– Tranh, ảnh, tác phẩm (giới thiệu một số điểm chủ yếu), những mẩu chuyện về các nhà văn hoá, tư tưởng, các trào lưu văn học, nghệ thuật, triết học của thời kì cận đại.

– Các sách, truyện kể về các danh nhân, các từ điển văn hoá, âm nhạc, mĩ thuật... đã xuất bản (sử dụng phù hợp với yêu cầu, trình độ HS).

### IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY – HỌC

#### 1. Giới thiệu bài mới

Nhắc lại một vài điểm về sự phát triển khoa học – kĩ thuật mà HS đã được học ở lớp 10 và nêu mục tiêu bài học mới (lưu ý HS về việc sử dụng kiến thức của các môn học có liên quan để học bài Lịch sử).

#### 2. Dạy và học bài mới

##### *Mục 1 – Sự phát triển của văn hoá trong buổi đầu thời cận đại*

– Trước hết, GV cần làm rõ phạm vi khái niệm "văn hoá" được sử dụng trong bài. Khái niệm "văn hoá", theo nghĩa rộng chỉ "những giá trị vật chất, tinh thần do con người sáng tạo ra trong lịch sử... Nền văn hoá của một thời kì lịch sử cổ xưa xác định được nhờ tổng thể các di vật tìm được có những đặc điểm chung"<sup>(1)</sup>.

---

(1) Nguyễn Như Ý (Chủ biên), *Đại từ điển tiếng Việt*, NXB Văn hoá – Thông tin, H., 1998.

Ở đây, các thành tựu văn hoá được giới hạn là các thành tựu về văn học, nghệ thuật, tư tưởng... để bổ sung cho các kiến thức đã học ở lớp 10 về khoa học – kĩ thuật.

– Buổi đầu thời cận đại được xem là thời gian từ giữa thế kỉ XVI đến cuối thế kỉ XVIII, nghĩa là từ Cách mạng Hà Lan năm 1566 đến Cách mạng Pháp cuối thế kỉ XVIII.

Về nội dung mục 1, GV lưu ý HS mấy điểm chủ yếu sau :

– Nét nổi bật trong các sáng tác của các nhà văn, nhà thơ ở phương Tây cũng như phương Đông là gì ? (mong muốn một cuộc sống công bằng, tốt đẹp, tự do cho con người...); có thể cho HS trình bày đôi nét về một tác giả, một tác phẩm đã biết thuộc thời kì này.

– Hướng dẫn HS nhắc lại tư tưởng của các nhà Triết học Khai sáng Pháp và lí giải : Vì sao những nhà tư tưởng này được xem là "những người đi trước dọn đường cho Cách mạng Pháp 1789 thắng lợi ?". (Họ phê phán chế độ quân chủ chuyên chế, lên án nhà thờ Cơ Đốc giáo, đề ra nguyên tắc phân chia rõ rệt ba quyền : lập pháp, hành pháp và tư pháp... Những tư tưởng tiến bộ này, nhất là của Mê-li-ê và nhóm Bách khoa toàn thư, góp phần làm cho quần chúng thức tỉnh, có tác dụng tích cực trong việc chuẩn bị cho cuộc cách mạng sẽ bùng nổ).

### ***Mục 2 – Thành tựu của văn học, nghệ thuật từ đầu thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX***

– Trước hết, GV hướng dẫn HS nhớ lại : Từ đầu thế kỉ XIX, do ảnh hưởng của Cách mạng tư sản Pháp 1789, phong trào dân tộc dân chủ phát triển ở châu Âu, nhiều cuộc cách mạng tư sản (với các hình thức và mức độ khác nhau) đã giành thắng lợi ; về cơ bản, chủ nghĩa tư bản đã giành thắng lợi trên phạm vi thế giới, phát triển mạnh mẽ và chuyển dần sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa. Đồng thời, ở các nước thuộc địa và phụ thuộc, phong trào giải phóng dân tộc cũng phát triển. Trong bối cảnh đó, văn học, nghệ thuật đã đạt được những thành tựu lớn. (Ở đây, chủ yếu làm cho HS nhận thức được bối cảnh lịch sử sự phát triển của văn học, nghệ thuật và yêu cầu HS phải giải thích được vì sao trong điều kiện xã hội như vậy, văn học, nghệ thuật vẫn phát triển mạnh và tác động trở lại đối với tình hình xã hội).

– Hướng dẫn HS sử dụng kiến thức các môn đã học có liên quan để trình bày những vấn đề được nêu trong SGK. Cần lưu ý mấy điểm :

+ SGK giới thiệu những nhân vật tiêu biểu thuộc lĩnh vực văn học, nghệ thuật ở các nước TBCN cũng như ở các nước thuộc địa và phụ thuộc. Đây là

những nhân vật mà HS đã quen thuộc trong khi tiếp nhận các kiến thức về Văn học, Âm nhạc, Mĩ thuật... hoặc trong cuộc sống.

+ GV có thể gợi ý HS trình bày một số điểm chủ yếu về tác giả, tác phẩm và giải thích, đánh giá, nhận định về tác giả, tác phẩm đó. Ví dụ : Vì sao Lê-nin đã đánh giá các tác phẩm của Lép Tôn-xtôi như "tấm gương phản chiếu cách mạng Nga" ? Hay : Ảnh hưởng tư tưởng của Hô-xê Mác-ti đối với nhân dân Cu-ba và khu vực Mĩ Latinh trong cuộc đấu tranh cho độc lập dân tộc và tiến bộ xã hội như thế nào ?

### ***Mục 3 – Trào lưu tư tưởng tiến bộ và sự ra đời, phát triển của chủ nghĩa xã hội khoa học từ giữa thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX***

Mục này có hai nội dung cơ bản :

– Những trào lưu tư tưởng tiến bộ tiếp sau trào lưu Triết học Ánh sáng thế kỉ XVII – XVIII.

– Sự ra đời và phát triển của chủ nghĩa xã hội khoa học.

Tuy nhiên, trọng tâm là vấn đề thứ nhất vì đó là vấn đề mới, còn vấn đề sau đã được học, chỉ nên khái quát.

*\* Về trào lưu tư tưởng tiến bộ :*

– GV nhắc lại nét chủ yếu về bối cảnh lịch sử từ giữa thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX (sự phát triển của chủ nghĩa tư bản, tình trạng bị áp bức, bóc lột của nhân dân, phong trào công nhân... GV có thể đặt câu hỏi và gợi ý để HS trao đổi, trình bày.

– *Về chủ nghĩa xã hội không tưởng*, GV hướng dẫn HS nhắc lại những kiến thức đã học ở lớp 10 (phần lịch sử thế giới cận đại) và trao đổi vấn đề : Vì sao các nhà xã hội chủ nghĩa không tưởng không thể thực hiện kế hoạch xây dựng một xã hội mới, không có chế độ tư hữu, không có bóc lột và nhân dân làm chủ phương tiện sản xuất ?

– *Về các nhà triết học Đức (Hê-ghen, Phoi-ơ-bách) và các nhà kinh tế chính trị tư sản cổ điển Anh (Xmít, Ri-các-đô)*, GV hướng dẫn HS nắm những ý chính được trình bày trong SGK, giúp HS hiểu rằng tư tưởng của họ là một trong những nguồn gốc hình thành chủ nghĩa xã hội khoa học.

– *Về sự ra đời và phát triển của chủ nghĩa xã hội khoa học*, GV hướng dẫn HS tập trung vào mấy vấn đề có tính chất khái quát (trên cơ sở những kiến thức đã học ở lớp 10) :

– Chủ nghĩa xã hội khoa học ra đời và phát triển trong điều kiện lịch sử nào ?

– Chủ nghĩa xã hội khoa học đã kế thừa có chọn lọc những thành tựu khoa học như thế nào ?

– Vai trò của chủ nghĩa xã hội khoa học đối với sự phát triển xã hội.

HS trao đổi, thảo luận, GV tổng kết.

Hướng dẫn HS trả lời các câu hỏi của mục 3, giúp các em củng cố các kiến thức đã học (về chủ nghĩa xã hội không tưởng và chủ nghĩa xã hội khoa học). Có thể lập bảng so sánh để nhận thức rõ hơn nội dung của hai học thuyết này.

### 3. Sơ kết bài học

GV tóm tắt, nhấn mạnh những nội dung chính của bài học, hướng dẫn HS hoàn thành câu hỏi và bài tập trong SGK hay một số bài tập khác để củng cố kiến thức.

### 4. Gợi ý trả lời câu hỏi và bài tập cuối bài

*Câu 1.* GV có thể giao nhiệm vụ cho HS sưu tầm theo các nhóm trước khi học bài này.

*Câu 2.* Lập bảng hệ thống kiến thức như sau :

Tên tác giả (năm sinh – năm mất)	Quốc tịch	Tác phẩm chủ yếu	Nhận xét

– Trình bày những nét chủ yếu về các nhà văn hoá đã nêu trong SGK (có thể bổ sung thêm một số tác giả mà HS biết).

– Chú ý phần nhận xét, nêu nội dung giá trị, ý nghĩa, tác động của các tác phẩm hoặc công trình.

– Trên cơ sở đó, GV có thể đề ra một vài bài tập trắc nghiệm khách quan, hay trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận để HS thực hiện.

*Câu 3.* Đây là bài viết về một tác phẩm văn hoá, nghệ thuật cụ thể, chủ yếu là tác phẩm mà HS đã học ở các môn học có liên quan. Chú ý nêu :

– Đôi nét về tác giả

– Nội dung cơ bản của tác phẩm

– Phân tích, nêu những vấn đề của xã hội đương thời (hay quá khứ) được phản ánh trong tác phẩm...

## V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

### Lép Tôn-xtôi (1828 – 1910), nhà văn hoá lớn của nước Nga

Lép Tôn-xtôi xuất thân trong một gia đình quý tộc ở nông thôn. Thời thơ ấu và niên thiếu, Lép Tôn-xtôi sống giữa cảnh thiên nhiên tươi đẹp ở ấp I-a-xnai-a Pô-li-a-na của gia đình (thuộc tỉnh Tu-la, cách Mát-xcơ-va chừng 200 km về phía nam). Tôn-xtôi say sưa tìm được các tác phẩm văn học trong thư viện có tới hàng vạn cuốn của cha mình.

Năm 16 tuổi, Tôn-xtôi được gia đình gửi tới Ca-dan học đại học. Lúc đầu, ông học ngành Ngôn ngữ phương Đông, sau đổi sang ngành Luật. Được hai năm, ông bỏ trường đại học và gia nhập quân đội. Lép Tôn-xtôi đã cùng đồng đội chiến đấu bảo vệ thành phố Xê-va-xtô-pôn trước cuộc tấn công của liên quân Anh – Pháp trong chiến tranh Crim (1853 – 1856). Tôn-xtôi đã viết một số truyện kí về Xê-va-pôn, ca ngợi những hành động anh hùng của những người lính Nga chân chính.

Sau khi xuất ngũ, Tôn-xtôi đi du lịch qua nhiều nước châu Âu, sau trở về sống ở ấp của mình và hết lòng giúp đỡ những người nông dân nghèo. Để sáng tác bộ tiểu thuyết *Chiến tranh và Hoà bình*, Tôn-xtôi tìm về những vùng đất từng in dấu cuộc chiến đấu bền bỉ và anh dũng của quân dân Nga chống cuộc xâm lăng của Na-pô-lê-ông I. Bộ tiểu thuyết sử thi đồ sộ này (gồm 4 tập, được viết từ 1864 đến 1869) đã tái hiện một cách sinh động cuộc chiến đấu ngoan cường và chiến thắng hiển hách của quân dân Nga đầu thế kỉ XIX chống lại cuộc xâm lược của quân Pháp dưới quyền thống lĩnh của Na-pô-lê-ông và đã khẳng định một chân lí : Nhân dân là lực lượng quyết định lịch sử. Mấy năm sau, Tôn-xtôi đưa ra một kiệt tác thứ hai, *An-na Ka-rê-ni-na* (1877). Trong tác phẩm này, nhà văn đã tỏ ra có khả năng phân tích tâm lí tuyệt vời và đã lớn tiếng tố cáo luật pháp vô nhân đạo của quý tộc – tư sản Nga lúc bấy giờ, ước vọng đem lại tự do và cuộc sống no đủ, yên vui cho nhân dân. Tôn-xtôi còn phơi bày cái xấu của nhà thờ Chính thống giáo Nga tham gia tước đoạt hạnh phúc của con người, đày đoạ nhân dân trong vòng tăm tối, nghèo khổ và bất hạnh trong tác phẩm *Phục sinh* (1899). Giáo hội Chính thống giáo Nga đã nguyên rủa ông là kẻ phản Chúa. Ngoài ra ông còn viết một số tiểu phẩm, đã được Lê-nin coi là "tấm gương phản chiếu cách mạng Nga" thế kỉ XIX.

Về đời tư, Lép Tôi-xtôi gặp nhiều bất hạnh. Ông lấy vợ lúc 35 tuổi, vợ ông là Xô-phi-a An-đrây-ép-na kém ông 17 tuổi. Khoảng 10 năm đầu, vợ chồng ông sống với nhau hạnh phúc. Nhưng về sau, ông thay đổi tính nết. Ông từ bỏ mọi danh vọng và của cải, sống và lao động như một người nông dân, ông viết những bài thuyết giáo kêu gọi hoà bình, chấm dứt chiến tranh và thủ tiêu nghèo đói. Vợ ông thì ngược lại, vẫn ham danh vọng, muốn sống xa hoa, giàu có nên thường xuyên đay nghiến ông. Vào một đêm tuyết rơi dày trời (tháng 10 – 1910), Tôi-xtôi đã 82 tuổi, bỏ nhà ra đi. Mười một ngày sau, ông đã trút hơi thở cuối cùng tại một nhà ga xe lửa. Được tin ông mất, hàng vạn người Mát-xcơ-va và khắp nơi trên đất nước Nga xa xôi tìm đến tận ấp I-a-xnai-a Pô-li-a-na để tiễn đưa ông về nơi an nghỉ cuối cùng.

(Theo : Đặng Đức An (Chủ biên), *Nhân vật lịch sử và danh nhân văn hoá thế giới*, NXB Giáo dục, 1995, tr. 173 – 174)